

## Thư tặc khi u t các vi phạm Nhân quyền t i H i đ ng Nhân quyền LHQ

T&#225;c Gi&#7843;: Ls Tr n Lê Nguyễn

Th&#7913; T&#432;:, 03 Th&#225;ng 2 N&#259;m 2010 18:38

LTS: Chúng tôi xin hân h nh g i thi u tài li u quan tr ng sau đây v "Thư t c khi u ki n các vi phạm nhân quyền t i H i đ ng Liên Hi p Qu c" do lu t sĩ Tr n Lê-Nguyễn soạn. Lu t sĩ Tr n Lê Nguyễn và các ng i con c a ông cũng là nh ng lu t sĩ chuyên môn v lu t qu c t và các lu t li liên quan t i nhân quyền. Tài li u sĩ giúp cho ng i Việt Nam chúng ta đ c hi u rõ nh ng quy n i c a mình, đ ng thi i cũng cho th y nh ng h u qu mà các k lãnh đ o đ c tài CS m đ ng quy n thi đàn áp dân chúng, r i s m mu n nh ng vi phạm nhân quyền s b đ a ra ánh sáng Công Lý và nh ng k ph m dù quy n i c cao đ n m y cũng s b tr ng ph t.

Theo v Giám đ c ban ch p hành c a Hi p h i Nhân quyền Washington DC chi nhánh Châu Á, có t i thi u 50 v ki n ch ng các viên ch c Đ ng C ng S n Trung Qu c n p b i các h c viên Pháp Luân Công t 2002 đ n 2007. Có h n 30 qu c gia và h n 70 lu t sĩ đang giúp các h c viên trong các v ki n, ph n i n k c tr ng h p h và hình, là ch ng Giang Tr ch Dân (hi n có 15 qu c gia).

## THƯ TẶNG KHI U T CÁC VI PHẠM NHÂN QUYỀN T I H I Đ NG NHÂN QUYỀN LIÊN HIỆP QUỐC.

Ngh Quy t 5/1 c a H i Đ ng Nhân Quyền Liên Hiệp Quốc ngày 18/6/2007 đã m ra m t c h i m i cho các n n nhân b trà đ p các quy n căn b n đ c công nh n (1).

Thư c v y, Thư t c có tên 1503 đã đ c c i t i n theo Quy t Ngh 5/1, tr thành ph quát và t đ ng ph i đ c xem xét b i m t y Ban Hành Đ ng thu c H i Đ ng Nhân Quyền LHQ.

## AI CÓ TH TỒ CÁO HAY KHI U KI N

Tr c đây, theo các Th a c cũ, các đ n ki n khi u t ch đ c ch p nh n m t khi qu c gia liên h công nh n th m quyền c a H i Đ ng Nhân Quyền Liên Hiệp Quốc.

Trái i, Thư t c m i đ n ki n khi u t đ c ch p nh n, không c n qu c gia liên h có ký hay phê chu n các th a c v nhân quyền hay không.

Chính vì v y, thư t c khi u t này có tính cách PH QUÁT (universelle).

Do v y m i công dân c a m t qu c gia thành viên c a Liên Hiệp Quốc có th t mình đ ng nguyên đ n khi u t t i H i Đ ng Nhân Quyền LHQ.

H n th nữa, t t c các cá nhân, đoàn th , ho c m t nhóm ng i t th y mình là n n nhân c a s đàn áp nhân quyền hay các quy n căn b n, đ u có th khi u ki n.

## CÁC ĐI U KI N Đ Đ N Đ C CH P NH N

Đ n khi u ki n, tr c tiên ph i liên quan t i m t trong các quy n c a con ng i hay các quy n t do căn b n đ c công nh n và ph i h i đ các y u t sau đây:

1- Đ n khi u ki n ph i rõ ràng không có ý đ (motivation) chính tr và m c tiêu h p v i Hi n Ch ng Liên Hi p Qu c, Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền và Công c Qu c T v quy n

**dân sự và Chính Trị**

và các quy định khác về nhân quyền..

2- Đơn khiếu nại phải ghi rõ chi tiết các sự kiện có các vi phạm và mục đích của đơn khiếu nại cũng như các quy định đã bị chà đạp (2).

3- Đơn khiếu nại cần được biên soạn theo cung cách nhã nhặn, không dùng các từ, các câu văn có tính cách phẫn báng hay nhục mạ.

4- Đơn khiếu nại có thể là do một cá nhân, một tổ chức, một nhóm người tự thấy mình là nạn nhân của sự đàn áp nhân quyền, nhóm người này có thể là một tổ chức ngoài chính phủ, hành động vì thiện ý, không có mục tiêu chính trị, và tuân quy tắc trình bày và chức năng các vi phạm ghi trong đơn. Tuy nhiên, nếu sự khiếu nại bắt các vi phạm trên mục dù không trình bày, cũng được chấp nhận, miễn là các chi tiết của chứng cứ đó không tranh cãi được.

5- Đơn khiếu nại không được căn cứ duy nhất dựa trên các thông tin trên các phương tiện truyền thông đăng tải.

6- Đơn khiếu nại này phải là mới, không liên hệ với việc đã xem xét trong khuôn khổ của một thủ tục được biết của một cơ quan của LHQ hay các tổ chức miền tiếp theo.

7- Đơn khiếu nại này không có hiệu lực hay quá lâu nếu hành sự trong năm.

**TIẾN TRÌNH ĐƠN KHIẾU NẠI**

Khi nhận được các đơn khiếu nại bởi các cá nhân, một tổ chức hay một nhóm người, một Ủy Ban Hành Động trình thu của Hội đồng Nhân Quyền gồm 5 thành viên sẽ xử lý xem các từ cáo này có tuân thủ các tiêu chuẩn qui định hay không.

Nếu đơn khiếu nại này được tuyên bố chấp nhận (recevable), quốc gia liên hệ sẽ nhận được đơn từ cáo này và phải trả lời các từ cáo đó.

Một khi có đủ bằng chứng cho thấy thủ tục có những vi phạm trầm trọng và có khả năng các quy định được công nhận, Ủy Ban Hành Động sẽ trình lên Hội đồng Nhân Quyền bản trình bày chi tiết các vi phạm và các yêu cầu cần phải được thực hiện để đưa ra các biện pháp thích nghi cần thiết khuyến cáo quốc gia vi phạm nhân quyền.

Các khuyến cáo vi phạm nhân quyền này cũng được trình lên Cao ủy Nhân Quyền Liên Hiệp Quốc để cơ quan này có những biện pháp trợ giúp nhằm cải thiện và phòng ngừa các vi phạm bị chỉ trích từ cáo.

Ngoài ra còn có **một thủ tục đặc biệt** dành cho các nhóm chuyên viên, thu nhận các hồ sơ khiếu nại cá nhân, gia đình hay các người di dân, hay do một tổ chức báo về nhân quyền, tổ chức ngoài chính phủ, thay thế họ hành động.

Các nhóm này chuyển các đơn khiếu nại, qua đường lối ngoại giao cho chính phủ bị từ cáo vi phạm nhân quyền và yêu cầu họ cho biết trong hạn 90 ngày, ý kiến, bình luận về các cáo buộc

nêu trên, c v các s ki n l n lu t áp d ng, ti n trình, k t q a đi u tra.

Sau đó các nhóm này s đ a ra m t **thông báo** kèm theo nh ng khuy n cáo và g i cho chính ph li n h vi ph m nhân quy n. Các ng i khi u t cũng s nh n đ u c thông báo trên, ba tu n sau. Thông báo này cũng đ c công b trong phúc trình hàng năm c a H i Đ ng Nhân Quy n LHQ.

#### Đ N KHI U KI N G I V :

SERVICE D APPUI

HCDH-UNOG

1211 GENEVE

SUISSE

Télécopie: (4122) 917-9011

Email: 1503@OHCHR.ORG

Ti n đây chúng tôi cũng xin l u ý quý đ c g a r ng m t s l n các qu c gia dân ch t do  
**cho phép kh i ki n** tr c Tòa Án đ a  
ph ng, các vi ph m  
*nhân quy n tr m tr ng và có h th ng*  
, không nh ng th ph m tr c ti p đàn áp mà c nh ng ng i lãnh đ o chính quy n t trung  
ng t i đ a ph ng.

#### THÍ D :

- **Toà án Đ c qu c** ngày 25/01/2010 đã ra án l nh qu c t b t giam Tu ng Jorge Rafael Videla, nguyên lãnh đ o cu c đ o chánh t i Argentine năm 1976 vi t i vi ph m nhân quy n.

- **Brasil** đã cho d n đ m t lãnh đ o quân s v h u t i Argentine đ tr l i v nh ng vi ph m nhân quy n trong chi n đ ch “Condor.”

- **Tòa T i Cao Pérou** đã xác nh n c u TT Fujimori 25 năm tù, và b d n đ vào tù sau nhi u năm l n tr n ngo i qu c.

- **T ng Reynaldo Bignone**, nay 83 tu i, nguyên Ch T ch n c Argentine, bi k t án hàng ch c năm vì t i b t cóc, hành h , th ti u đ i th chính tr .

- **Giang Tr ch Dân**, nguyên Ch T ch, cùng 4 y viên trong B chính tr Đ ng C ng S n Trung Qu c b ông Ismael Moreno, Th m phán Tòa án Qu c gia Tây Ban Nha truy t v t i ác tra t n và di t ch ng đ i v i h c viên Pháp Luân Công B c Kinh và các t nh Liêu Ninh, S n Đông.

- **T i Canada**, nhi u vụ ki n vi ph m nhân quy n b i các c u lãnh đ o ngo i qu c c trú t i Canada đang b truy t hình s mà hai trong s v ki n do Văn phòng Lu t s c a hai đ a con ng i vi t đ m trách.

Theo cô Theresa Chu, giám đốc ban chấp hành của Hiệp hội Nhân quyền Washington DC chi nhánh Châu Á, có tổng cộng 50 vụ kiện chống các viên chức Đ&#228;ng C&#228;ng S&#228;n Trung Quốc nộp bởi các học viên Pháp Luân Công từ 2002 đến 2007. Có hơn 30 quốc gia và hơn 70 luật sư đang giúp các học viên trong các vụ kiện, phần lớn là các trợ lý pháp lý và hình sự, là chính Giang Trạch Dân (hiện có 15 quốc gia).

Chúng tôi chỉ nêu lên vài vụ kiện tiêu biểu, còn hàng trăm các vụ kiện khác đang tiếp diễn trên nhiều nước khác nhau vì những vi phạm trầm trọng và có hệ thống các quyền căn bản được quốc tế công nhận.

Các diễn trình bày trên chống lại sự xâm phạm nhân quyền sẽ bắt đầu ra ánh sáng Công Lý và những kết quả dù quyền lợi cao đến mấy cũng sẽ bị trọng phạt.

***Không gian bất đồng đã dần dần càng chặt chẽ cho những chính quyền độc tài và các nhà lãnh đạo chà đạp các quyền căn bản của con người, để cho mình cái quyền ngạo mạn trên luật pháp quốc gia và quốc tế.***

## **GHI CHÚ:**

**(1) - các quyền căn bản được nghiên cứu trong Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền :**

### **Điểm 7**

Mọi người đều bình đẳng trước pháp luật và được pháp luật bảo vệ bình đẳng không khác. Mọi người đều được bảo vệ chống lại mọi kỳ thị hay xử lý khác biệt trái với Tuyên Ngôn này.

### **Điểm 13**

1. Ai cũng có quyền tự do đi lại và cư trú trong quốc gia họ thuộc.

2. Ai cũng có quyền rời khỏi bất cứ quốc gia nào, kể cả quốc gia của mình, và có quyền hồi hương.

### **Điểm 18**

Ai cũng có quyền tự do tôn giáo, tự do lương tâm và tự do tôn giáo; quyền này bao gồm cả quyền tự do thay đổi tôn giáo hay tín ngưỡng và quyền tự do biểu thị tôn giáo hay tín ngưỡng qua sự giảng dạy, hành đạo, thờ phụng và nghi lễ, hoặc riêng mình hoặc với người khác, tại nơi công cộng hay tại nhà riêng.

### **Điểm 19**

Ai cũng có quyền tự do quan niệm và tự do phát biểu quan điểm; quyền này bao gồm quyền không bị ai can thiệp vì những quan niệm của mình, và quyền tìm kiếm, tiếp nhận cùng phổ biến tin tức và ý kiến bằng mọi phương tiện truyền thông không bị biên giới quốc gia.

**Đi u 20**

1. Ai cũng có quy n t do h i h p và l p h i có tính cách hoà bình.
2. Không ai b b t bu c ph i gia nh p m t h i đoàn.

**Đi u 21**

1. Ai cũng có quy n tham gia chính quy n c a qu c gia mình, ho c tr c ti p ho c qua các đ i bi u do mình t do l a ch n.
2. Ai cũng có quy n bình đ ng tham gia công v trong n c.
3. Ý quy n c a qu c dân ph i đ c coi là căn b n c a m i quy n l c qu c gia; ý quy n này ph i đ c bi u l qua nh ng cu c tuy n c có đ nh k và trung th c, theo ph ng th c ph thông đ u phi u kín, hay theo các th t c tuy n c t do t ng t .

**(2) - Các quy n căn bản nghi nh n trong Công ă c Qu c T v quy n dân s và Chính Tr .**

**Đi u 12**

1. Nh ng ng i c trú h p pháp trong lãnh th m t qu c gia đ u có quy n t do đi l i và t do l a ch n n i c trú trong lãnh th .
2. M i ng i đ u đ c quy n t do r i kh i m t qu c gia, k c qu c gia c a mình.
3. Nh ng quy n t do ghi trên không th b gi i h n, ngo i tr nh ng tr ng h p lu t đ nh vì nhu c u b o v an ninh qu c gia, tr t t công c ng, s c kho công c ng, đ o lý, hay nh ng quy n t do c a ng i khác, và n u không trái v i nh ng quy n t do khác đ c th a nh n trong Công ă c này.
4. Không ai có th b t c đ o t quy n h i h ng m t cách đ c đoán.

**Đi u 18**

1. Ai cũng có quy n t do t t ng, t do l ng tâm và t do tôn giáo. Quy n này bao g m quy n t do theo m t tôn giáo hay tín ng ng và quy n t do bi u th tôn giáo hay tín ng ng qua s th ph ng, hành đ o, nghi l hay gi ng đ y, ho c riêng t ho c v i ng i khác, t i n i công c ng hay t i nhà riêng.
2. Không ai b c ng bách t c đ o t quy n t do l a ch n tôn giáo hay tín ng ng.
3. Quy n t do bi u th tôn giáo hay tín ng ng ch có th b gi i h n theo lu t, vì nhu c u b o v an toàn công c ng, tr t t công c ng, s c kh e công c ng, đ o lý hay nh ng quy n t do căn b n c a ng i khác.
4. Các qu c gia h i viên ký k t Công ă c này cam k t tôn tr ng quy n c a cha m hay ng i

giám hộ trong việc giáo dục các con về tôn giáo hay đạo lý theo tín ngưỡng của họ.

**Điều 19:**

1. Mọi người đều có quyền giữ vững quan niệm mà không bị ai can thiệp.
2. Mọi người đều có quyền tự do phát biểu quan điểm; quyền này bao gồm quyền tự do tìm kiếm, tiếp nhận, và phổ biến mọi tin tức và ý kiến bằng truy cập không, bút viết hay ngôn ngữ, hình thức nghệ thuật, hay bằng mọi phương tiện truyền thông khác, không bị biên giới quốc gia.
3. Việc hành sự quyền tự do phát biểu quan điểm (ghi ở khoản 2 nói trên) đòi hỏi những sự phải có như ngừng bị phân biệt và trách nhiệm để tránh bị tổn hại. Quyền này chỉ có thể bị giới hạn bởi pháp luật vì nhu cầu:
  - a. Tôn trọng những quyền tự do và thanh danh của người khác.
  - b. Bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự công cộng, sức khỏe công cộng hay đạo lý.

**Điều 21**

Quyền hội họp có tính cách hoà bình phải được thừa nhận. Việc hành xử quyền này chỉ có thể bị giới hạn bởi luật pháp, vì các nhu cầu cần thiết trong một xã hội dân chủ để bảo vệ an ninh quốc gia, an toàn công cộng, trật tự công cộng, sức khỏe công cộng, đạo lý, hay những quyền tự do của người khác.

**Điều 22**

1. Ai cũng có quyền tự do lập hội, kể cả quyền thành lập và gia nhập các nghiệp đoàn để bảo vệ quyền lợi của mình.
2. Việc hành xử quyền này chỉ có thể bị giới hạn bởi luật pháp, vì các nhu cầu cần thiết trong một xã hội dân chủ để bảo vệ an ninh quốc gia, an toàn công cộng, trật tự công cộng, sức khỏe công cộng, đạo lý, hay những quyền tự do của người khác. Điều luật này không có tác dụng ngăn cấm việc ban hành các giới hạn luật định liên quan đến sự hành xử quyền tự do lập hội của các giới quân nhân và cảnh sát.
3. Điều luật này không có hiệu lực cho phép các quốc gia hội viên ký kết Công ước Lao Động Quốc tế năm 1948 về Quyền Tự Do Lập Hội và Bảo Vệ Quyền Tự Do Lập Hội, được ban hành hay áp dụng những điều luật có tác dụng vi phạm những bảo đảm về những quyền tự do ghi trong Công ước Lao Động Quốc tế.

**Điều 25**

2. Không bị kìm hãm (như đã quy định ở điều 2) và không bị giới hạn bất hợp lý, mọi công dân đều có quyền và có trách nhiệm:

- a. Đ&#228;c tham gia vào việc đi&#228;u hành chính quy&#228;n, hoặc trực tiếp hoặc qua nh&#228;ng đ&#228;i bi&#228;u do mình t&#228; do tuy&#228;n ch&#228;n.
- b. Đ&#228;c b&#228;u cử và &#228;ng cử trong nh&#228;ng cuộc tuy&#228;n cử t&#228; do và công b&#228;ng theo đ&#228;nh k&#228;, b&#228;ng ph&#228; thông đ&#228;u phi&#228;u kín, b&#228;o đ&#228;m trung th&#228;c ý nguy&#228;n của cử tri.
- c. Đ&#228;c quy&#228;n bình đ&#228;ng tham gia công việc trong n&#228;c.

### **Đ&#228;u 26**

M&#228;i ng&#228;ời đ&#228;u bình đ&#228;ng trước pháp luật, và đ&#228;c pháp luật b&#228;o vệ bình đ&#228;ng không k&#228; th&#228;. Trên ph&#228;ng diện này, luật pháp cấm mọi k&#228; th&#228; và b&#228;o đ&#228;m cho tất cả mọi ng&#228;ời quy&#228;n đ&#228;c b&#228;o vệ một cách bình đ&#228;ng và h&#228;u hi&#228;u ch&#228;ng mọi k&#228; th&#228; về ch&#228;ng t&#228;c, m&#228;u d&#228;, nam nữ, ngôn ngữ, tôn giáo, chính kiến hay quan niệm, ngu&#228;n gốc quốc gia hay xã hội, tài sản, dòng dõi hay bất cứ thân phận nào.

### **Đ&#228;u 27**

Đ&#228;i với các &#228;ng đ&#228;ng thi&#228;u số về ch&#228;ng t&#228;c, tôn giáo, hay ngôn ngữ tại các quốc gia hội viên, Công &#228;c này b&#228;o đ&#228;m cho các thành phần thi&#228;u số cũng với nh&#228;ng ng&#228;ời khác trong &#228;ng đ&#228;ng của h&#228; đ&#228;c quy&#228;n h&#228;ng văn hoá riêng, đ&#228;c truy&#228;n giáo và hành đ&#228;o riêng, và đ&#228;c sử dụng ngôn ngữ riêng của họ.

**(3)** - Đ&#228;n khiếu nại kiến nghị ghi rõ: tên tuổi, giới tính, nơi cư trú; nếu là tổ chức hay nhóm ng&#228;ời phải ghi danh tính của tổ chức, &#228;ng đ&#228;ng; địa điểm xảy ra tại nơi; tác giả vi phạm hay suy đoán; quan chức, chức vụ, lý do vi phạm hay suy đoán; Các cấp chính quyền cao có liên hệ và, hay họ đã có nh&#228;ng biện pháp gì khi đã đ&#228;c thông báo.